

## MỤC LỤC

<b>PHẦN 1: CÁC SỐ HỢP, LỰA TRỌN HƯỚNG .....</b>	<b>2</b>
<b>VÀ CÁCH KHẮC PHỤC HƯỚNG XẤU .....</b>	<b>2</b>
1.1. CÁC SỐ HỢP VỚI NỮ KỶ DẬU .....	2
1.2. HƯỚNG TỐT VỚI NỮ KỶ DẬU .....	2
1.3. KHẮC PHỤC HƯỚNG XẤU .....	2
<b>PHẦN 2: LUẬN ĐOÁN LÁ SỐ TỬ VI TRỌN ĐỜI .....</b>	<b>3</b>
2.1. SO SÁNH TAM HỢP CỤC.....	3
2.2. LUẬN ĐOÁN LÁ SỐ TỬ VI TRỌN ĐỜI .....	4
2.2.1. Tổng luận cung MỆNH (chí hướng, tính cách, khả năng) .....	4
2.2.2. Tổng luận cung QUAN LỘC ( công việc, khả năng ).....	9
2.2.3. Tổng luận cung TÀI BẠCH (tiền bạc, tài sản) .....	11
2.2.4. Tổng luận cung an THÂN (thân phận, thân thể) .....	12
2.2.5. Tổng luận cung THIÊN DI (quan hệ xã hội) .....	15
2.2.6. Tổng luận cung PHU QUÂN (chồng, người phối ngẫu, người yêu). 16	
2.2.7. Tổng luận cung TỬ TỨC (con, cháu).....	17
2.2.8. Tổng luận cung ĐIỀN TRẠCH (nhà đất) .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
2.2.9. Tổng luận cung TẬT ÁCH (hoạ, bệnh tật).....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
2.2.10. Tổng luận cung PHỤ MẪU (cha mẹ)	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
2.2.11. Tổng luận cung PHÚC ĐỨC (âm phần, dòng họ)	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
2.2.12. Tổng luận cung HUYNH ĐỆ (anh chị em trong gia đình).....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
2.2.13. Tổng luận cung NÔ BỘC (bạn, người dưới quyền) .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
2.3. TỔNG LUẬN VỀ ĐẠI VẬN .....	<b>ERROR! BOOKMARK NOT DEFINED.</b>
2.3.1. ĐẠI VẬN 6-16 tuổi.....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
2.3.2. ĐẠI VẬN 16-26 tuổi.....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
2.3.3. ĐẠI VẬN 26-35 tuổi.....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>

2.3.4. ĐẠI VẬN 36-45 .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
2.3.5. ĐẠI VẬN 46-55 .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
2.4. TỔNG LUẬN VỀ TIÊU VẬN .....	<b>ERROR! BOOKMARK NOT DEFINED.</b>
2.4.1. Năm Canh Dần, 2010 .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>

## PHẦN 1: CÁC SỐ HỢP, LỰA TRỌN HƯỚNG VÀ CÁCH KHẮC PHỤC HƯỚNG XẤU

### 1.1. CÁC SỐ HỢP VỚI NỮ KỶ DẬU

Tuổi Kỷ Dậu Nữ sẽ hợp với các số sau (dùng để chọn số điện thoại, biển số xe ...):

Theo bản Mệnh: 2,5,6,7,8,9 ngoài ra có thể dùng số 1 hạn chế số 3,4.

Theo Bát Quái: 2,6,7,8

Cách tính số: Cộng liên hoàn đến khi chỉ còn một số duy nhất.

VD với một số điện thoại: 0903888888

$0903888888 = 0+9+0+3+8+8+8+8+8+8=52=5+2=7$

### 1.2. HƯỚNG TỐT VỚI NỮ KỶ DẬU

- Tây Bắc: tốt cho sức khỏe, may mắn, Phúc Lộc Thọ.

- Tây Nam: tốt cho Tài Lộc

- Tây: Tốt cho sức khỏe và may mắn

- Đông Bắc: đây là hướng tùy theo thời vận mà theo nghĩa là: xấu thì xấu thêm mà tốt thì tốt thêm

### 1.3. KHẮC PHỤC HƯỚNG XẤU

Việc khắc phục hướng xấu của căn nhà phải có sự phối hợp giữa cách bố trí các phòng cũng như các đồ vật trong nhà (phong thủy). Muốn có được sự phối hợp đó thì phải có mặt bằng của căn hộ thì mới có thể bố trí được. Việc khắc phục hướng xấu của căn nhà (chỉ là hướng thôi, không nói về cách bố trí bên trong) ta dùng gương bát quái để treo trước cửa. Hiện nay có 3 loại gương Bát Quái dùng để khắc phục hướng xấu. Mỗi loại có ý nghĩa khác nhau là: gương lồi (trấn sơn), gương lõm (trấn thủy), gương phẳng (chủ yếu về tinh thần).

Gương lồi: dùng cho trường hợp hướng nhà không hợp với chủ nhà

Gương lõm: dùng cho trường hợp phía trước ngôi nhà có vật nhọn chĩa vào nhà, đường phi thẳng vào nhà ...

Gương phẳng: mang ý nghĩa tinh thần, cân bằng cho ngôi nhà. Tạo cảm giác thoải mái khi vào nhà.

## PHẦN 2: LUẬN ĐOÁN LÁ SỐ TỬ VI TRỌN ĐỜI

<b>PHÚC-26</b> <b>THÁI DƯƠNG</b> BẠCH HỔ ĐÀ LA LÂM QUAN <b>QUAN PHỦ</b> <b>PHÁ TOÀI</b>	<b>ĐIÊN-36</b> <b>PHÁ QUAN</b> ĐÀO HOA THIÊN ĐỨC <b>LỘC TÔN</b> LƯU HÃ ĐỀ VƯỢNG HỒNG LOAN BÁC SỸ	<b>QUAN-46</b> <b>THIÊN CỐ</b> Đ. KHÁCH QUA TỬ K. DƯƠNG <b>THIÊN HÌNH</b> SUY	<b>NÔ-56</b> <b>TỬ VI</b> <b>THIÊN PHỤ</b> THIÊN VIỆT TH. LONG <b>ĐIÀ KIẾP</b> TH. THƯƠNG TRIỆT LỘ BỆNH
<b>PHỤ-16</b> <b>VŨ KHÚC</b> PHỤC BÌNH <b>HOÀ LỘC</b> QUAN ĐỐI THIÊN LA	HỢI TÝ NĂM: THÁNG: 12(11) NGÀY: 22(14) GIỜ: AM DƯƠNG: MỆNH: ĐẠI DỊCH THỎ CỤC: HOÀ LỘC CỤC SỬU DẦN MÃO THÂN CƯ DI <b>TỬ VI ỨNG DỤNG</b>	DẬU THÂN KỶ DẬU BÌNH TÝ TÂN MÙI DINH DẬU AM NỮ NGỌ THÌN TÌ	<b>THÂN-66</b> <b>THÁI AM</b> THÁI TUỆ TIỂU HAO TH. KHỐC TỬ <b>TẬT-76</b> <b>THAM LANG</b> T. QUAN <b>HOÀ QUYỀN</b> MỘC THIÊN SỬ ĐỊA VÔNG
<b>MỆNH-6</b> <b>THIÊN ĐÔNG</b> TUỆ PHÁ TAM THAI ĐẠI HAO THAI PHỤ <b>TUẦN</b> <b>TRUNG</b> MỘC DỤC <b>ẢO-116</b> <b>THẤT SÁT</b>	<b>PHU-106</b> <b>THIÊN LƯƠNG</b> QUAN PHỦ XƯƠNG-KHÚC HỮU THÂN <b>HOÀ KHOA</b> DƯỠNG LONG-TRÍ QUANG-QUÝ PHƯỢNG CÁC <b>LINH TINH</b> HOA CÁI HOÀ KỶ	<b>TỬ-96</b> <b>LIÊM TRINH</b> <b>TH. TƯỚNG</b> THIÊN HỖ <b>HỮU BÁT</b> <b>PHI LIÊM</b> <b>HOÀ TINH</b> THAI	<b>TÀI-86</b> <b>CƯ MÔN</b> TANG MÔN <b>BÁT TỌA</b> TẤU THỦ <b>PHONG CẠO</b> TUYỆT CÔ THẦN ĐƯỜNG PHỦ THIÊN MÃ TH. ĐIỀU-THIÊN Y

### La số Tử Vi trọn đời

#### 2.1. SO SÁNH TAM HỢP CỤC

MỆNH TÀI QUAN thuộc tam hợp cục Hợi Mão Mùi, PHỤ TỬ NÔ thuộc tam hợp cục Thân Tý Thìn. Như vậy chị được tam hợp cục của Thân Tý Thìn sinh cho tam hợp cục của mình. Do vậy bản thân khi sinh ra đã nhận được sự quan tâm đặc biệt và sự trợ giúp đặc lực cho bản thân trong suốt quá trình trưởng thành. Được anh em bạn bè giúp đỡ và đặc biệt sau này được con cháu thương yêu, phụng dưỡng hết mình.

Tương tự với tam hợp cục của PHÚC PHỤ DI thuộc tam hợp cục Tị, Dậu Sửu. Chị chịu sự tương khắc từ ba cung này vì vậy. Xét về dòng họ hay phúc đức thì chị hầu như không nhận được sự trợ giúp nào đáng kể. Không những vậy

còn phải chịu thua thiệt, thiệt thòi. Tương tự với cung PHU, vì ở thế tương khắc nên khả năng sau này tốt là nể chồng xấu là sợ chồng, không được nhờ chồng. Cũng với cung THIÊN DI là sự thua thiệt, yếu thế hơn khi đi ra ngoài quan hệ với các đối tác trong làm ăn cũng như các lĩnh vực khác.

Với tam hợp cục BẢO TẬT ĐIỀN chi ở thế sinh xuất cho 3 cung này. Vì vậy xét về ĐIỀN có thể sẽ đầu tư nhiều cho cung này (trang trí nhà cửa, mua nhà đất, nghĩ nhiều tới nhà đất). Với cung BẢO là bị thua thiệt, an hem hầu như không giúp ích cho mình mà mình còn bị thua thiệt vì anh chị em trong gia đình. Về TẬT thì có thể tốn nhiều tiền bạc hay công sức cho cung này.

## **2.2. LUẬN ĐOÁN LÁ SỐ TỬ VI TRỌN ĐỜI**

### **2.2.1. Tổng luận cung MỆNH (chí hướng, tính cách, khả năng)**

MỆNH thuộc cách CỖ NGUYỆT ĐỒNG LƯƠNG không hoàn chỉnh. Ở đây thiếu mất may mắn của THIÊN LƯƠNG thay vào đó là sự xuất hiện của anh CỰ MÔN hay cãi. Tưởng chừng cuộc đời êm ả với Phúc tinh THIÊN ĐỒNG tuy nhiên cũng chỉ là: *“Thời cơ do ta tạo ra, thời thế cũng ở ta mà may mắn lại thuộc về tay kẻ khác”*.

MỆNH THIÊN ĐỒNG nên là người thông minh, thông suốt. Khi thông suốt mọi việc ta gọi là quán triệt, từ này có nghĩa thấy tận đáy của mọi vấn đề. Vậy mỹ từ thông minh, thông suốt dành riêng cho THIÊN ĐỒNG từ đó trở thành thông thạo vấn đề chuyên môn nào đó.

MỆNH thuộc tam hợp TANG HƯ KHÁCH nên thuộc tuýp người có tính cách xã giao. Là người coi trọng bản thân và an hem trong gia đình mà xem nhẹ các mối quan hệ xã hội. MỆNH có THIÊN ĐỒNG mà THIÊN ĐỒNG là con nít, thiên còn nghĩa là thiên về, đồng là con trẻ. Cho nên mới gọi THIÊN ĐỒNG với mỹ từ “trẻ mãi không già”. Vì lẽ đó mà tuổi có già nhưng tư tưởng, tâm hồn không già mà luôn luôn thấy lạc quan, thoải mái đúng như câu phú:

*“THIÊN ĐỒNG nhập MỆNH hoán cải vô thường”*

Là người thích làm những việc PHÚC việc THIỆN đặc biệt là những năm NHÂM, QUÝ ngoài ra còn hai năm BÍNH ĐINH thì tính PHÚC THIỆN càng tăng (mang tiền đi làm việc phúc ở những năm này) thích trẻ con.

MỆNH THIÊN ĐỒNG, từ vị trí THIÊN ĐỒNG ta nhìn thấy THÁI ÂM đó đó trong gia đình Chị là người giống Mẹ nhiều hơn là giống Cha ngoài ra trong các mối quan hệ thường thiên về phái nữ nhiều hơn.

Là người biết phân biệt việc riêng việc chung rõ ràng. Hay tự đặt cho mình những câu hỏi và cũng hay tự mình tìm câu trả lời cho các câu hỏi do mình đặt ra. Tất nhiên việc đặt câu hỏi cho người khác cũng là tính cách của người ĐỒNG CỖ.

CỖ ĐỒNG là bộ sao chủ No Đói. Chị có bộ sao này hội tại MỆNH nên cho dù thiên hạ có đói khát thì bản THÂN không bao giờ phải lo nghĩ đến cái ăn cái uống. Nói đến đây có lẽ Chị sẽ cười và nghĩ; “ *thời xưa thì lấy đâu mà no*”. Xin thưa! Đói thì cả xã hội đói nhưng so với cái đói của thiên hạ thì với Chị lại khác. Cái đói của Chị là cái đói nhưng vẫn hơn người ở cái ăn mặc dù không nhiều nhưng ở thời đó cũng hơn thiên hạ.

MỆNH có Song HAO nên thừa bé người gầy, bé nhưng sau lại béo do ảnh hưởng của THIÊN ĐỒNG và bộ THAI TOẠ .

TUẦN nên là người dễ dạy bảo, ngoan tuy nhiên vì TUẦN là sao ưa tiếp thu nên vô tình cái gì cũng ưa, cái gì cũng nghe ...

MỆNH có TUẦN nên bản chất là người không thích đi xa, chỉ thích ở trong nhà. Tuy nhiên sau này có thiên hướng thích ra ngoài và đi xa do chịu ảnh hưởng của cung an THÂN tuy nhiên do THÂN có TRIỆT nên về hậu vận lại muốn trở về sống ở quê ..

MỆNH có ĐỒNG và bộ THAI CÁO nên là người nói hỗn với người lớn và sau này trẻ con cũng hỗn với mình. Hỗn ở đây không phải là nói láo hay chửi lại những người hơn tuổi mà theo kiểu “trúng khôn hơn vịt” mà thôi. Vì sao vậy? Vì THIÊN ĐỒNG là trẻ con và THAI CÁO là hình tượng của lời bảo ban của kẻ

trên với người dưới. Đi với ĐỒNG là cách nhỏ tuổi mà thích dạy khôn người hơn tuổi mình đơn giản vậy thôi.

MỆNH đóng tại vị trí THIÊN HU' nên cơ thể tất có bộ phận bị hư hỏng. Thường là răng không tốt (men răng xấu, sâu răng, ....), thân yếu.

THÂN đóng tại vị trí THÁI TUẾ nên càng về sau thì càng có thiên hướng nói nhiều. Đôi khi nói quá nhiều!

Đề phòng bị tố cáo, phũ rầy.

Thích trái chuốt, tắm gội, trang điểm (MỘC DỤC).

Hay lo nghĩ, phiền muộn đặc biệt lo nghĩ, than phiền những chuyện ngoài xã hội (KHỐC HU')

Hiếu thuận với cha mẹ (PHỤC BINH ở PHỤ MÃU)

Biết cách ăn nói sao cho người nghe thấy dễ chịu và hay (TÁU THU', ĐƯỜNG PHÙ).

Có số an nhàn đôi khi là lười nhác làm các công việc nhà, làm các công việc có tính an nhàn hoặc làm các công việc không mấy vất vả, ngồi trên chỗ cao quý mà chỉ huy thiên hạ, mang tính ân thưởng phong tặng... (TAM THAI, BÁT TOẠ+THAI PHỤ, PHONG CÁO).

Kỹ tính, chọn lọc cao, lựa chọn việc làm phúc (CÔ QUẢ). Thích mua sắm (HAO+CÔ QUẢ).

Trong Tử Vi, THIÊN ĐỒNG là ngôi sao mang nghĩa đồng bóng. Vì vậy cũng là người có tính đồng bóng hay thay đổi cộng thêm với ngôi sao chủ sự thay đổi ĐẠI HAO và THIÊN MÃ thì tính cách thay đổi càng mạnh tuy nhiên cũng là người biết đợi chờ (KINH LỰC) thời cơ (THIÊN CƠ) để thay đổi (THIÊN ĐỒNG+Song HAO). Xét đến tam hợp (cung TÀI) có TANG kết hợp thành bộ ĐỒNG TANG. TANG MÔN là ngôi sao mang nhiều nghĩa xấu trong Tử Vi. TANG MÔN đóng tại đâu thì có ảnh hưởng xấu tới đó. Trừ cung ĐIỀN TRẠCH hoặc hội hợp về MỆNH có thiên hướng tốt cho nhà đất còn lại thì đều mang nghĩa không tốt. Trừ THIÊN ĐỒNG, KHÔI VIỆT và PHUỘNG CÁC có

khả năng dung nạp TANG MÔN còn lại đóng tại đâu ảnh hưởng xấu ở đó. ĐỒNG TANG là bộ sao chủ anh em đồng môn, đệ tử nên đây là bộ sao cần cho các THẦY như (thầy giáo, thầy bói, thầy Tử Vi...). Tất nhiên người có bộ sao này sẽ có thiên hương có nhiều đệ tử để mà giảng đạo, mà xem, mà bói ...

Luôn có sự thay đổi, cải cách (THIÊN ĐỒNG) thêm ngôi sao chủ đúng, quan trọng TUẦN và ngôi sao chủ Tham Vọng, tìm kiếm THAM LANG được định hướng bởi TUẦN nên những thay đổi, cải cách đều có tính quan trọng, trọng điểm và có ảnh hưởng tốt với bản thân.

Có câu: “*Hy vọng ở THAM LANG, thành công ở THẤT SÁT*”

Tại sao hy vọng lại là THAM LANG? Vì THAM LANG là ngôi sao chủ ham muốn, tham vọng, một ngôi sao ưa sự tìm kiếm kết hợp với SÁT PHA là “*tìm kiếm và khám phá*”. Nhìn ngôi sao này để đánh giá tham vọng, ham muốn, khả năng tìm kiếm của mỗi người. Cứ kết hợp thoải mái ta ra rất nhiều đáp số. Như ở bạn là THAM LANG LỘC TỒN (ham muốn, tìm kiếm, sẵn lung tiền bạc), THAM LANG TANG MÔN là thích sách nhiễu, đi với LỘC TỒN là tìm kiếm, ham muốn cả những của PHI PHÁP.

Từ vị trí THAM LANG nên có các sao về ĐỨC như (THIÊN ĐỨC, NGUYỆT ĐỨC, QUANG QUÝ) để hướng tham vọng của THAM LANG theo hướng tốt. Nói cách khác là làm mất tính dâm trong THAM LANG.

Ngoài ra ngôi sao THAM LANG của chị còn được định hướng bởi TUẦN TRIỆT. Đây là hai ngôi sao mà PHÁ THAM khoái lắm. Có TUẦN TRIỆT để hướng ta tới những ham muốn chính đáng. Hướng đến những đường đi, nước bước trong lúc bế tắc nhất. Nói chung TUẦN TRIỆT với THAM LANG ở đây vô tình phát huy khả năng tìm kiếm hay ham muốn trong chị kết hợp với THIÊN ĐỒNG chủ hoán cải, cải cách là một cách tốt như đã giải thích phía trên.

Với THẤT SÁT thì sao? Xin thưa THẤT SÁT là ngôi sao chủ về cái được mất. Được như được công danh, tiền bạc, được con cháu, được vợ được chồng và tất nhiên mất cũng là mất những thứ như trên. Chính vì thế mà nhìn ngôi sao này để xem cái được, mất ra sao. THẤT SÁT muốn ngon thì cần gì?

Thứ nhất phải là Tam Hoá. Tuy nhiên, chẳng bao giờ nhóm SÁT PHÁ THAM hoàn chỉnh có được đủ Tam Hoá đâu bạn ơi. Nó chỉ được hội tụ đầy đủ Tam Hoá khi giao hội với nhóm TỬ VŨ LIÊM mà thôi. Vậy Tam Hoá là ngôn từ nói chung cho KHOA, QUYỀN, LỘC. Vì không được đủ Tam Hoá nên có được 2 trong 3 Hoá là ngon rồi. Ngon nhất là bộ KHOA QUYỀN bạn có đó. Một sao chủ về KHOA HỌC, một sao chủ về QUYỀN nếu không thì cũng nên đóng tại vị trí của QUYỀN hoặc thấy QUYỀN là tốt. Vì lẽ đó câu phú: “*THẤT SÁT HOÁ QUYỀN phản tác tinh tường*” là thế.

“*Phản tác tinh tường*” nghĩa là; Vì THẤT SÁT là ngôi sao rể làm lẫn, khả năng quất sát của THẤT SÁT kém khi gặp HOÁ QUYỀN thì trở lên tinh tường.

Có Tam Hoá rồi thì vị trí thứ hai THẤT SÁT cần là ở một trong hai vị trí THIÊN HƯ hay THÁI TUẾ càng ngon. Ở vị trí THÁI TUẾ như vua Quang Trung đó. Ngon! Còn ở vị trí THIÊN HƯ như bạn thì sao? Có gì mà hay? Hay chứ, cái mất, cái vong của THẤT SÁT là cái hư rồi. Hư rồi mất càng tốt. Tưởng tượng nhé: “Có một sô đồ đặc cần vứt đi mà ngại mang đi quá. Tự nhiên có kẻ đến mang đi có vui không? Vui chứ!”.

Trên là hai nhóm sao quan trọng để đánh giá thành công của THẤT SÁT. Ngoài ra càng thêm nhiều trợ tinh tốt đẹp càng ngon. Có KHÔNG KIẾP cũng chẳng sợ thậm chí còn ngon mặc dù bạo tàn.

Tuy nhiên ở vị trí THẤT SÁT của chị còn có KIẾP SÁT một ngôi sao gây phản tác dụng cho THẤT SÁT. Đây là cách hữu công vô lao với ai có bộ THẤT SÁT và KIẾP SÁT nghĩa là không tránh khỏi bị cảnh mình làm cho người khác hưởng. Nhưng dấu sao THẤT SÁT thấy được HOÁ QUYỀN cũng là cách tạo dựng thành công cho THẤT SÁT rồi.

Nhìn ngôi sao TỬ VI và THIÊN PHỦ để đánh giá khả năng che đậy, gìn giữ các bí mật của con người. Ở đây TỬ PHỦ ngộ TRIỆT nên là người không có khả năng che giấu, che đậy cảm xúc hay những bí mật. Nói chung là người phở bò he he!

Xét đến ngôi sao may mắn THIÊN LƯƠNG thì ở đây quá tốt đẹp. Do đó không ngại gì mà không khẳng định cái may mắn trong chị là rất lớn.



Ngôi sao chủ về cơ thể trong chị bị uy hiếp bởi KỶ HÌNH và KINH nên xét về hình dạng tất có điểm khác người (có thể có bộ phận nào đó trên cơ thể không hoàn hảo). Ở đây THIÊN CƠ có sự hội hợp của DIÊU nên trong người luôn có sự ham muốn về quan hệ nam nữ (đừng hiểu xấu vấn đề này. Có thể là ham muốn với chồng chứ không nên nghĩ là với thiên hạ. Tất nhiên xấu là ham muốn với người ngoài điều này không loại trừ. Nhưng ham muốn với lăng nhăng là hai chuyện khác nhau). Ngoài ra cách ĐỒNG CÚ cũng là cách “đồng sàng dị mộng” nghĩa là vẫn hay tơ tưởng tới người khác!

Ngoài ra về thời cơ, cơ hội thì cũng không tránh được cảnh làm lợi cho thiên hạ bởi cách: *“THIÊN CƠ Sưu Mùi vì hạ cách”* tức là: *“Thời cơ do ta tạo ra, thời thế cũng ở ta mà may mắn lại thuộc về tay kẻ khác”*.

Bộ sao chủ nghe (THÁI ÂM) và thấy (THÁI DƯƠNG) cũng không tốt do bị ảnh hưởng của TRIỆT và Tam Âm. Cũng đồng thời thể hiện sự thành công phát muộn do ÂM DƯƠNG bị uy hiếp.

Hai ngôi sao một chủ về ĐẠO ĐỨC, LÂU DÀI (LIÊM TRINH) một chủ về TÌNH YÊU, TÌNH THƯƠNG, TƯỚNG TRỢ (THIÊN TƯỚNG) của chị rất tốt vì hai ngôi sao này đóng tại vị trí Tý cung là thể hiện người có tình yêu lâu dài, gắn bó lâu dài với đạo đức, với tình yêu thương. Rất cần cho gia đạo và tính cách con người.

Trong chị còn có tính cách của “bất đồng cách” hay cùng nhau phản đối, cùng nhau cự cãi. Nghĩa là không thích ái đó, một vấn đề nào đó sẽ sẵn sàng phản đối và lôi kéo người khác cùng mình để phản đối. Tất nhiên đây là mặt xấu còn mặt tốt thì là người có khả năng thay đổi cục diện. Nghĩa là biết cách khai thông bế tắc cho những việc, công việc, tình huống đang khó giải quyết.

Thông minh ham học hỏi nhưng cung MỆNH không có các ngôi sao trợ giúp về đường học vấn nên không thể phát triển về con đường này.

MỆNH có THIÊN ĐỒNG thì thườn tay trắng làm nên và sau rất khá giả.

### 2.2.2. Tổng luận cung QUAN LỘC ( công việc, khả năng )

Sao cầm đầu THIÊN CƠ, một nghĩa của CƠ chủ về KỸ THUẬT, KHÉO LÉO, CƠ HỘI, THỜI CƠ. Tuy nhiên THIÊN CƠ tại QUAN LỘC đồng thời đóng tại Mùi cung nên không được hoàn hảo về đường công danh, công việc là đương nhiên. Có câu: *“THIÊN CƠ Sưu Mùi vi hạ cách”* vì sao nó không hay? vì; *“Thời cơ (THIÊN CƠ) do ta tạo ra, thời thế cũng ở ta mà may mắn (THIÊN LƯƠNG) lại thuộc về tay kẻ khác”*. Chị cứ ngẫm lại mà xem, em không biết giải thích sao cho hay. Tuy nhiên em dùng câu nói trên chắc chắn đúng với Chị.

Hơn nữa THÂN cư DI mà QUAN LỘC lại đóng tại vị trí THIÊN CƠ tại Mùi thì không theo quan trường mà sang kinh doanh buôn bán là quá hợp cách. Ngoài ra tại đây còn có hình ảnh của khách đến mua hàng (KHÁCH+CÔ QUẢ), khách trả giá, khách kỳ kèo và hình ảnh của kẻ đợi chờ khách (KINH LỰC KHÁCH) thì làm các công việc liên quan đến buôn bán là quá hợp cách rồi. Buôn bán cho ai đây? Nhìn cung xung chiếu mà xem! Toàn các sao Văn học, khoa tinh. Vậy ai nhi? Đối tượng là những người có học thức, có văn hoá chứ ai (khác với bán hàng ngoài chợ nhé, ở đây chỉ phục vụ khách cao cấp, khách có học thôi). Đây là đặc trưng khi cung xung chiếu quá đẹp mà bản cung của mình lại không tốt. Vì vậy mình là đối tượng phục vụ cho cái tốt của cung xung chiếu là đương nhiên. Cũng như SÁT PHÁ mà quá xấu trong khi cung xung chiếu lại quá tốt thì ta cũng chỉ là kẻ phục vụ, trông coi cho cung xung chiếu mà thôi.

Không nên quá lo nghĩ nhiều cho công việc mà ảnh hưởng đến sức khoẻ. Bởi tại đây là bộ CƠ KHỐC HU là cách chủ các bệnh về hô hấp. Nên cũng khó tránh khỏi vì công việc mà ảnh hưởng đến sức khoẻ.

Ngoài ra tại đây còn có bộ CƠ TANG là bộ sao chủ cơ thể dễ bị tang tích hoặc không cũng là hình ảnh một người dễ leo cao mà ngã đau theo đúng nghĩa đen và nghĩa bóng. Vì vậy trong công việc không nên làm những việc phải leo trèo nhiều, không nên làm những công việc ở trên cao.

Trong Tử Vi, Sô là THIÊN CƠ, Phận là TỬ VI Định cũng là TỬ VI Đoạt là THẤT SÁT. THIÊN CƠ+KỶ HÌNH là hoạ vì các con số thêm ĐIỀU KỶ thì

càng là cái hoạ vì con số thêm vào KỶ HÌNH XƯỜNG KHÚC là hình ảnh giấy tờ bị vấy bẩn nên ở đây cũng phải đề phòng. Phận là TỬ VI ở đây TỬ VI đóng tại cung NÔ BỘC do đó mà cái thân phận của Chị gửi gắm ở cung này mặc dù cung này cũng giúp đỡ cho chị nhiều tuy nhiên ở đây TỬ VI ngộ TRIỆT nên dễ mang hoạ vì cung này. THẤT SÁT chủ đoạt tuy nhiên THẤT SÁT của Chị mặc dù thấy QUYỀN nhưng lại thấy cả KIẾP SÁT nên tạo thành cách lưỡng sát; là cách dễ bị kẻ khác lấy đi những gì mà mình gây dựng được. Vì vậy có tin người để giao công giao việc thì cũng phải cẩn thận. Không nên quá tin tưởng vào ai đó mà giao toàn quyền cho người ta kéo mang hoạ vào thân.

Khó tìm được người trợ giúp cho mình trong công việc (CÔ QUẢ).

Thích làm các công việc mang tính độc lập, không chung đụng với ai.

Công việc an nhàn và biết cách thưởng, tặng hay là người đứng ra tra tiền cho người làm cùng hay những người giúp mình (TAM THAI, BÁT TOẠ+THAI PHỤ, PHONG CÁO+ÂN QUANG, THIÊN QUÝ).

Trong công việc, là người làm việc có KHOA HỌC (KHOA HÌNH) được sự ngưỡng mộ của mọi người với công việc của mình đặc biệt là được chồng ủng hộ (PHỤ TRÌ+PHƯỢNG CÁC), có khả năng ra lệnh hay cấm đoán người khác (KHOA HÌNH QUYỀN LINH XƯỜNG KỶ) và cũng hay được giúp đỡ hoặc gặp may trong công việc (may mắn này khác với may mắn của THIÊN LƯƠNG và bộ CƠ LƯƠNG Sửu Mùi).

Kiên cáo, cự cãi, phụ rầy trong công việc

Khéo léo trong công việc (khéo tay, khéo nói, ... ).

Trong công việc hay gặp những chuyện có liên quan đến cự cãi, chống đối.

QUAN LỘC đóng tại vị trí THIÊN CỐ, nhị hợp luôn có PHÁ QUÂN một ngôi sao chủ thay đổi cộng với HAO và MÃ cũng chủ sự thay đổi nên có thể khẳng định về công việc có nhiều sự thay đổi (như thay đổi công việc, thay đổi hướng làm ăn, thay đổi nơi làm việc, buôn bán ...)

### **2.2.3. Tổng luận cung TÀI BẠCH (tiền bạc, tài sản)**

- Cự cãi nhiều, thực chất không êm đềm vì tính thẳng trong chuyện tiền bạc.
- Kiếm tiền với những người có trực quyền (CỰ MÔN THAI TOẠ)
- Không tránh khỏi chuyện phải lo nghĩ nhiều đến tiền bạc (TANG KHỐC HƯ DIEU Y)
- Cự cãi, kiện cáo, tố cáo nhau về tiền bạc (CỰ PHONG TẤU ĐƯỜNG PHỦ, CỰ ĐÀ TẤU TUẾ).
- Sử dụng đồng tiền đôi khi mù quáng mà mang họa (DIEU Y), Không nên dính dáng đến đồ đen mà mang họa
- Cũng là người biết giữ tiền và tích góp tiền bạc tuy nhiên cũng Hay dùng tiền bạc cho các việc mua sắm, đồ về trang điểm, trang trí (cho bản thân và gia đình).
- Hay bị lôi kéo về tiền bạc vào những việc không tốt (DIÊU ĐÀ KỶ, CỰ ĐÀ KỶ).
- Không tránh khỏi có lần phát bực, nổi điên vì chuyện tiền bạc (các năm THÂN TÝ THÌN, NGỌ đặc biệt là ĐẠI VẬN 36)
- Sử dụng đồng tiền vào những mục đích khó hiểu (CỰ ĐÀ)

*“CỰ MÔN ĐÀ LA tất sinh dị chí”*

- Phải đi xa mới tốt cho việc kiếm tiền (THIÊN MÃ)
- Không phải là người nhiều tiền nhưng cũng không bao giờ thiếu tiền (THAI TOẠ),.

### **2.2.4. Tổng luận cung an THÂN (thân phận, thân thế)**

THÂN cư THIÊN DI nên là người thích đi xa, đi lại nhiều, làm các công việc mang tính cộng đồng, xã hội thì mới tốt. Tuy nhiên MỆNH TUẦN và THÂN cư DI có TRIỆT nên sau này khi về già lại có thiên hướng muốn về quê để sinh sống (nếu ly tổ lập nghiệp).

MỆNH TUẦN THÂN TRIỆT là 1 cách xấu tuy nhiên ở đây với tuổi GIÁP KỶ thì không nên vội khẳng định xấu vì với tuổi Giáp Kỷ thì TRIỆT tại Kim cung lại tốt vì TRIỆT ở đây là quán triệt. Nghĩa là mình biết từ bỏ để nắm bắt cái khác, biết từ bỏ cái xấu để theo cái tốt ... cứ vậy mà suy luận.

THÂN tại vị trí THÁI ÂM nên thiên về các việc mang tính âm thầm, thâm lặng như; âm thâm nghiên cứu, âm thâm học hỏi (ÂM KHOA XƯƠNG KHÚC), xấu là âm thâm nghi ngờ, âm thâm nghi kỵ, âm thâm ghen ghét (ÂM KỶ), âm thâm than thở, âm thâm khóc (ÂM KHỐC), âm thâm bày tỏ (THÁI ÂM+BẠCH HỒ), âm thâm trợ giúp, âm thâm làm việc phúc, phước hay có người âm thâm trợ giúp mình (ÂM+QUANG QUÝ), âm thâm hưởng phúc (ĐỒNG ÂM)... cứ cộng sao ta có rất nhiều ý nghĩa của cung an THÂN của chị. Tất nhiên ở đây có cả sự có mặt của ngôi sao THÁI DƯƠNG, một ngôi sao của sự công khai nên những ý nghĩa trên có thể thay từ âm thầm sang công khai. Như vậy sang cung an THÂN chị là người biết dung hoà và phối hợp giữa hai cụm từ “ÂM THÂM”, và “CÔNG KHAI”. Nghĩa là khi nào cần công khai cái gì thì công khai, khi nào cần im lặng, không muốn công khai cái gì, việc gì thì im lặng.

MỆNH đóng ở vị trí THIÊN HƯ thân đóng tại vị trí THÁI TUẾ nghĩa là thừa bé khó có thành công nhưng sau này mình tự tạo dựng thân thể cho mình. Vì THÁI TUẾ luôn đóng tại vị trí HOÁ CÁI hoặc luôn thấy HOÁ CÁI vì vậy nếu MỆNH, THÂN đóng tại vị trí THÁI TUẾ tức là hình ảnh của thanh thể, cái thể hơn người. Tuy nhiên cái không hay của thân đóng tại vị trí THÁI TUẾ là nói nhiều, đôi khi nói dai và quá nhiều. Cũng may đi với ngôi sao chủ âm thâm THÁI ÂM nên cũng biết được điểm dừng hoặc âm thâm bày tỏ thái độ với những gì mình không vừa ý. Tất nhiên ở đây vẫn có mặt của ngôi sao chủ công khai nên trong mình luôn tồn tại hai chữ âm thâm và công khai. Nghĩa là biết công khai cái gì và biết âm thâm cái gì như đã nói ở trên.

THÂN kỵ nhất là an tại các vị trí HƯ, HỒ, HÌNH, TRIỆT, THẤT SAT kể là không hay. ở đây của chị THÂN đóng tại vị trí TRIỆT cũng thuộc vào những vị trí không nên như trên. Nhưng với tuổi Giáp Kỷ thì khác như đã nói ở trên;

“TUẦN lâm hoả địa, TRIỆT đảo cung Kim”

MỆNH không có các sao về văn học nhưng sang cung an THÂN lại có rất nhiều sao văn học hội về. Nghĩa là thừa bé không chịu đọc sách hoặc không có nhiều sách vở xấu là học không đến nơi đến chốn, học không tốt nhưng mà sau này khi sang cung an THÂN thì lại có rất nhiều sách vở quanh mình. Tốt là muốn đi học, ham học hỏi, muốn đi học tiếp khi sang cung an THÂN.

THIÊN ĐỒNG là ngôi sao chủ về phúc, phước, thông minh, bắt trước và đặc biệt một ngôi sao của đồng bóng mà những người yêu thích, thích tìm hiểu các môn bói toán Tử vi thậm chí mê tín dị đoan thường có ngôi sao này (tất nhiên còn các ngôi sao khác). THIÊN ĐỒNG cần có LINH để tăng khả năng về xem tướng số và hấp thụ những kiến thức của các môn bói toán, tâm linh, thêm ĐÀO HOA chủ sự sang tạo thêm các sao văn học chủ nói hay nói tốt, nói đúng, nói trúng, có Tứ Linh càng tốt vì chủ sự ngưỡng mộ. Tất nhiên với vị trí THÁI ÂM hãm mà có XƯƠNG KHÚC cũng là người thích học các môn bói toán Tử Vi. Chị có cả đó. Ở đây còn có hình ảnh của âm binh (ÂM LINH) nên nhiều khả năng sau này sẽ xem số cho người, lập điện ...

Nếu cung MỆNH thiếu sự may mắn của THIÊN LƯƠNG thì sang cung an THÂN chị lại có được may mắn của THIÊN LƯƠNG tạo thành cách CỎ NGUYỆT ĐỒNG LƯƠNG hoàn chỉnh. Một bộ sao chủ êm đềm, no đói, ruộng nương nhà cửa, đất cát hoàn chỉnh. Ngoài ra còn có bộ sao về sự may mắn, phúc thiện của QUANG QUÝ càng làm cho THÂN THỂ mình được đề cao.

Thích bàn bạc, luận bàn do ảnh hưởng của nhóm TUẾ HỔ PHÙ.

ÂM KỶ là cách âm thầm nghi ngờ ai đó (âm thầm nghi ngờ phụ nữ, bị phụ nữ âm thầm nghi ngờ ganh ghét đổ kị với mình). Nếu như XƯƠNG KHÚC ái ngại HOÁ KỶ vì là bộ sao chủ phiền phức, rắc rối về giấy tờ thủ tục thì ở đây có hình ảnh của KHOA và các sao chủ ngưỡng mộ và may mắn thì tác họa của bộ KỶ XƯƠNG KHÚC không phải là xấu đối với chị. Ngược lại là ta nghi ngờ về một bài văn, một bài thơ, một quyển sách nghĩa là ta phải hiểu thông suốt (THIÊN ĐỒNG) thì ta nghi ngờ là đương nhiên (TRIỆT KHOA KỶ XƯƠNG

KHÚC QUANG QUÝ Tứ Linh). Tuy nhiên không phải là không gặp rắc rối vì việc nghi ngờ, về giấy tờ thủ tục vì lẽ đó ở những thời điểm nhất định cũng không tránh khỏi rắc rối về giấy tờ, thủ tục, các con số.

Càng về sau thì khả năng ăn nói càng hay, càng uyên bác: “*TUẾ HỔ PHÙ HỢP KHÚC XƯƠNG. Có tài hùng biện văn chương nhất đời*”

thêm các sao về khoa học (KHOA) và các sao chủ ân thưởng phong tặng (THÁI PHỤ, PHONG CÁO + TAM THAI, BÁT TOẠ + ÂN QUANG THIÊN QUÝ) thì càng làm tăng tính tốt đẹp cho khả năng này của chị. Mệnh có TÁU hội sang THÂN là BẠCH HỔ hội nên thành cách HỔ TÁU chủ thư bày tỏ, bày tỏ sự đoàn kết, Chủ tụ tập, nhóm họp để bày tỏ. Như mitting bày tỏ lòng tri ân (hoặc phản đối)...

Sang cung an THÂN có LINH XƯƠNG nên rất dễ tạo thành cách LINH XƯƠNG LA VŨ và LINH XƯƠNG ĐÀ VŨ. Đây là cách xấu chủ nghe theo ai đó xúi giục hoặc bị ai đó lôi kéo vào những chuyện không tốt mà mang họa. Đặc biệt khi đó kết với cách KỶ XƯƠNG KHÚC, CƠ KỶ HÌNH thì càng phức tạp. Tất nhiên đây chỉ là cách xấu xuất hiện ở một số năm cố định mà thôi mặt khác TRIỆT đóng tại cung an THÂN của chị lại là cách hoá giải tốt nhất với những họa mà đáng lẽ ra chị phải chịu đựng. Tuy nhiên đến những năm có sự xuất hiện của các bộ sao chủ họa như đã nói ở trên thì cũng lên đề phòng. Năm Tý, Ngọ, Thân, Thìn đề phòng với LINH XƯƠNG LA VŨ, năm Mão Dậu đề phòng CƠ KỶ HÌNH.

#### **2.2.5. Tổng luận cung THIÊN DI (quan hệ xã hội)**

Giống như cung an THÂN đã luận ở trên. Với cung THIÊN DI cũng tương tự tuy nhiên THIÊN DI là cung phản ánh các mối quan hệ khi mình đi ra ngoài do vậy những ý nghĩa trên được áp dụng vào cung này nhưng phải hiểu theo nghĩa là các mối quan hệ xã hội.

Ra ngoài làm những công việc mang tính thầm lặng “áo gấm đi đêm”.

Gặp gỡ nhiều với phụ nữ khi ra ngoài, hoặc có thiên hướng đi cùng phụ nữ khi ra ngoài

Biết dung hoà hai cum từ “ÂM THÂM”, “CÔNG KHAI” hoặc gặp những người có tính âm thâm, thâm lặng, công khai khi ra ngoài.

Gặp gỡ với nhiều người có học, sang trọng đặc biệt là giới Tử Vi, bói toán, mê tín ...

Biết xem trọng mỗi quan hệ nào và không xem trọng mỗi quan hệ nào khi ra ngoài hay tiếp xúc với các mối quan hệ xã hội.

Ra ngoài được nể trọng và được giúp đỡ hoặc cũng hay giúp đỡ người khác khi ra ngoài.

Đề phòng hoạ do LINH XƯƠNG LA VŨ, LINH XƯƠNG ĐÀ VŨ (đề phòng thôi vì có TRIỆT nên cũng không đáng ngại lắm, tất nhiên có xảy ra hoạ nhưng ở mức độ nhẹ mà không gây ảnh hưởng xấu nhiều tới bản thân mình).

Hay gặp những người lo nghĩ, than vãn.

Gặp rắc rối với các thủ tục giấy tờ

#### **2.2.6. Tổng luận cung PHU QUÂN (chồng, người phối ngẫu, người yêu)**

- Hiền lành, luowng thiện, vì ân tình, tình nghĩa mà đến với nhau. “*THIÊN LƯƠNG bảo tư tài dĩ dĩ nhân. THẤT SÁT thủ tha tài vi kỷ vật*”

- Chồng luôn luôn có cùng quan điểm với mình, được chồng giúp đỡ (QUAN PHÙ+LONG TRÌ)

- Có học, lạnh tính, nhưng bản chất là người lãng mạn yêu nghệ thuật (KHOA+XƯƠNG KHÚC)

- Trong Tử Vi các bộ sao sau khi đóng tại PHU THÊ được coi là tốt và có tác dụng loại trừ những âm tính hay tính ong bướm của cung này: QUANG QUÝ, THIÊN ĐỨC, NGUYỆT ĐỨC.

- Làm việc có KHOA HỌC (KHOA HÌNH) và nghi ngờ cũng có cơ sở khoa học (KHOA KỶ)

- Tại đây là sự hội hợp của nhiều các sao chủ về ngành kỹ thuật và nổi bật là ngành xây dựng (PHUỘNG+CỎ+KINH ĐÀ). Tuy nhiên, sau này chủ



yếu làm các công việc liên quan đến giấy tờ sổ sách do đó không tránh khỏi rắc rối từ giấy tờ (XƯƠNG KHÚC KỶ) và các con số (CƠ KỶ HÌNH).

- Bộ CƠ NGUYỆT ĐỒNG LƯƠNG rất kỵ HOẢ LINH. Ở đây chứng tỏ vợ chồng không tránh khỏi những cuộc chiến tranh lạnh với nhau, không tránh được lúc giận hờn, lúc thì nóng nản không tránh khỏi sự nghi ngờ nghi kỵ lẫn nhau đồng thời cũng phản ảnh sự thành công của người phối ngẫu cũng phải trải qua nhiều thăng trầm thì mới có danh vọng và tiền tài ngoài ra với cách giáp LIÊM SÁT thì cũng là cách thể hiện việc thành công muộn của người phối ngẫu “*Công danh đợi tuổi tác cao. Giáp LIÊM. Giáp SÁT một hào chẳng sai*” . Tuy nhiên với bộ QUANG QUÝ và KHOA HÌNH thì những cuộc chiến tranh lạnh, giận hờn, nóng giận hay những nghi ngờ nghi kỵ cũng chỉ là cơn gió thoảng qua mà thôi. Với một cung số tập trung quá nhiều cái đẹp như cung này thì việc thành công, thành danh qua cung này là đương nhiên.

- Có công danh, may mắn, được giúp đỡ và được ngưỡng mộ (THIÊN LƯƠNG+Tứ Linh+QUANG QUÝ)

- Có tài về ăn nói (TUẾ HỒ PHÙ+XƯƠNG KHÚC)

- Làm việc gì cũng luôn xem xét cân trọng rồi mới làm (QUAN PHÙ)

- Có khiếu hài hước (HỖ THẦN).

- May mắn, lành tính, thích làm việc thiện (THIÊN LƯƠNG). Vì bản chất của THIÊN LƯƠNG là lấy của mình mang cho THIÊN HẠ cho nên nếu không quản lý cẩn thận có bao nhiêu ông mang cho hết. THIÊN LƯƠNG mà, vì người mà quên mình.

### 2.2.7. Tổng luận cung TỬ TỨC (con, cháu)

- Thông minh xinh đẹp và có duyên

- Thương yêu con cháu hết lòng và cũng được con cháu thương yêu, hiếu thuận với mình (THIÊN TUỐNG)

- Có đạo đức (LIÊM TRINH)

- Chịu ảnh hưởng LỘC PHÁ nên kg tránh khỏi phát sinh nhiều chuyện bực mình về con cháu.
- Nói được làm được và có tính lựa chọn cao (ĐÀO HỒNG)
- Có những hoạ không ngờ từ con cháu mình gây ra (PHI VIỆT HOẢ LINH HÌNH)
- Con dị bào, con riêng, có con trước hôn nhân hoặc không con cháu mình có người như vậy.